

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 - AN GIANG**

Bản án số: **59/2025/HS-ST**
Ngày: **09-12-2025**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Chiến**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Trương Văn Sắc**

2. Bà **Phạm Thị Lệ Hoa**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Chi** - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Minh Vương** - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 37/2025/TLST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2025 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2025/HSST-QĐ ngày 21 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo:

Trương Sơn K - sinh ngày 04/9/1983. Giới tính: Nam

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số nhà 28, đường Nguyễn Văn Trỗi, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang. Nay là số nhà 28, đường Nguyễn Văn Trỗi, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang. Chỗ ở hiện nay: nhà không số thuộc ấp V, xã V, huyện C, tỉnh Kiên Giang. Nay là ấp V, xã B, tỉnh An Giang. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Hoa. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Trương Phước T, sinh năm 1958 và bà Ngô Thị H, sinh năm 1968. Vợ: Nguyễn Thanh H (chết). Vợ: Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1989. Con ruột có hai người, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2010.

Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: ngày 05/2/2018 bị Toà án nhân dân huyện P, tỉnh Kiên Giang xử phạt 05 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong ngày 29/4/2021, đã xoá án tích. Bị cáo bị bắt quả tang và bị tạm giữ từ ngày 08/5/2025 đến ngày 16/5/2025 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (*có mặt*).

*** Người làm chứng:** **Nguyễn Văn T** - sinh năm 1965.

Địa chỉ: tổ 6, ấp V, xã B, tỉnh An Giang (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 06/5/2025, do muốn sử dụng ma túy đá nên Trương Sơn K đã dùng điện thoại liên hệ bằng Zalo với một người đàn ông tên Kiệt (không rõ họ tên, nhân thân, lai lịch) để mua 10.000.000 đồng ma túy đá. Cả hai thỏa thuận cách thức mua bán là Kiệt sẽ cho người đem ma túy giao đến nhà của K tại ấp V, xã V, huyện C, tỉnh Kiên Giang (nay là ấp V, xã B, tỉnh An Giang). Đến tối cùng ngày, có một người thanh niên đeo khẩu trang (không rõ nhân thân lai lịch) đi xe gắn máy không rõ biển số kiểm soát đến giao 01 bịch ma túy cho K và lấy số tiền 10.000.000 đồng.

Sau khi mua được ma túy, K phân ma túy ra thành nhiều bịch nhỏ và dùng giấy màu trắng gói bịch ma túy lại, cất giấu trong vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu HERO, để trong phòng ngủ mục đích sử dụng dần. Đến khoảng 15 giờ, ngày 08 tháng 5 năm 2025, khi K đang ở phòng ngủ trong nhà thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang K đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Cơ quan Công an đã thu giữ các tang vật gồm:

- 01 (một) bình thủy tinh trong suốt, bên trên có gắn 01 (một) ống hút nhựa sọc xanh - trắng và 01 (một) nỏ thủy tinh, bên trong nỏ có chất bám dính.

- 01 (một) vỏ gói thuốc lá hiệu HERO, bên trong vỏ gói thuốc có: 03 (ba) bịch nylon trong suốt có rãnh gài viền màu đỏ, bên trong mỗi bịch có chứa các hạt tinh thể dạng rắn, màu trắng không đồng nhất.

- 01 (một) vỏ gói thuốc lá hiệu HERO, bên trong vỏ gói thuốc có 10 (mười) điếu thuốc lá và 01 (một) cuộn giấy màu trắng được buộc bằng sợi dây thun màu vàng, bên trong cuộn giấy có 01 (một) bịch nylon trong suốt có rãnh gài viền màu đỏ, bên trong chứa các hạt tinh thể dạng rắn, màu trắng không đồng nhất.

- 01 (một) cuộn giấy màu trắng được buộc bằng sợi dây thun màu vàng, bên trong có 02 (hai) bịch nylon trong suốt có rãnh gài viền màu đỏ, bên trong chứa các hạt tinh thể dạng rắn, màu trắng không đồng nhất, được buộc trên 01 (một) xấp tiền gồm:

- + 10 tờ tiền Việt Nam, mỗi tờ tiền có mệnh giá 200.000 đồng
- + 24 tờ tiền Việt Nam, mỗi tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng
- + 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 50.000 đồng
- + 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 20.000 đồng
- + 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000 đồng
- + 02 tờ tiền Việt Nam, mỗi tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng
- + 02 tờ tiền Việt Nam, mỗi tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng

- 01 (một) bột lửa màu vàng, có dòng chữ BYC
- 01 bột lửa màu đỏ - xanh
- 01 bột lửa tự chế, kích thước phần thân 5,7 cm x 2,4 cm, phần trên có gắn 01 bánh răng đường kính 2 cm và 01 ống kim loại kích thước 5,7 cm
- 01 (một) hộp giấy có chữ FAMAPRO đã mở một mặt, kích thước 18,5 cm x 10 cm x 10 cm, bên trong chứa 01 (một) bọc kín, bên trong chứa 02 (hai) khẩu trang màu hồng và 01 (một) bịch nylon trong suốt có rãnh gài viền màu đỏ, bên trong mỗi bịch có chứa các hạt tinh thể dạng rắn, không đồng nhất.

Tất cả đã được niêm phong theo quy định. Tại cơ quan Công an, K khai chất bám dính và các bịch nylon chứa các hạt tinh thể màu trắng chứa trong 2 bao thuốc HERO và trong cuộn giấy màu trắng là ma túy, K tàng trữ để sử dụng dần. Đối với bịch nylon có rãnh gài viền màu đỏ chứa trong hộp giấy FAMAPRO, K khai là đường phèn không phải là ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 521/KL-KTHS ngày 15/05/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận:

Mẫu 01: Chất bám dính chứa trong 01 (một) ống thủy tinh được niêm phong, gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,2812 gam.

Mẫu 02: Các hạt tinh thể rắn, màu trắng, không đồng nhất, chứa trong gói niêm phong, gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 26,8604 gam.

Mẫu 03: Các hạt tinh thể rắn, không đồng nhất, chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong, gửi giám định không phải là ma túy. Khối lượng mẫu gửi giám định là 22,8654 gam.

(Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục IIC, STT 247, theo Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.)

* **Cáo trạng số 16/CT-VKSKV3 ngày 05/11/2025** của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3, tỉnh An Giang truy tố bị cáo Trương Sơn K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - An Giang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích và đánh giá mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3, tỉnh An Giang đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên xử bị cáo Trương Sơn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

* Áp dụng: điểm g khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm s, u khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trương Sơn K mức án từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

*** Đồ vật, tài liệu thu giữ, tạm giữ, hướng xử lý vật chứng gồm:** Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ các vật chứng và ma túy tiến hành giám định đồng thời nhập kho các vật chứng còn lại sau giám định gồm:

+ Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,1122 gam, được đựng trong một bìch nylon và bao gói. Vật đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 515/2025 Mẫu 01, số lượng: 01 cái.

+ Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 26,2883 gam, được đựng trong ba bìch nylon và bao gói. Vật đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 515/2025 Mẫu 02, số lượng: 01 cái.

+ Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 21,8993 gam, được đựng trong một bìch nylon và bao gói. Vật đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) thùng giấy có ký hiệu vụ số 515/2025 Mẫu 03, số lượng: 01 cái.

+ Bật lửa tự chế, kích thước phần thân 5,7 cm x 2,4 cm, phần trên có gắn một bánh răng đường kính 2 cm và một ống kim loại kích thước 5,7 cm, số lượng: 01 cái.

+ Bật lửa màu đỏ xanh, số lượng: 01 cái.

+ Bật lửa màu vàng, có dòng chữ BYC, số lượng: 01 cái.

+ 10 (mười) điều thuốc lá. Các đồ vật này là vật chứng của vụ án, đến nay không còn giá trị sử dụng, đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ và trả lại cho Trương Sơn K :

+ Tiền Việt Nam: 4.466.000 đồng, gồm: 10 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 200.000 đồng; 24 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng; 01 tờ tiền Việt Nam, mệnh giá 50.000 đồng; 01 tờ tiền Việt Nam, mệnh giá 10.000 đồng; 02 tờ tiền Việt Nam, mỗi tờ mệnh giá 2.000 đồng; 02 tờ tiền Việt Nam, mỗi tờ mệnh giá 1.000 đồng.

+ Đối với chiếc điện thoại mà bị cáo K dùng để liên hệ mua ma túy, bị cáo Kim đã bán cho người khác nên không thu giữ được.

Tại phần nói lời sau cùng, bị cáo đã nhận thức rõ hành vi của mình và hối hận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát Điều tra, Công an tỉnh An Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, với nội dung Cáo trạng, kết luận điều tra, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ và vật chứng đã thu giữ. Từ đó có đủ cơ sở kết luận:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy, ngày 06/5/2025, bị cáo Trương Sơn K đã mua 10.000.000 đồng ma túy đá từ một người đàn ông tên Kiệt, không rõ lai lịch, và chia nhỏ cất giấu trong nhà để sử dụng dần. Đến khoảng 15 giờ ngày 08/5/2025, khi đang ở nhà tại ấp V, xã C, tỉnh An Giang, thì bị lực lượng chức năng kiểm tra và bắt quả tang bị cáo K đang tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 27,1416 gam.

Theo kết luận giám định số 521/KL-KTHS ngày 15/5/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang (nay là Công an tỉnh An Giang) kết luận: Các hạt tinh thể không đồng nhất chứa trong gói niêm phong và chất bám dính chứa trong nỏ thủy tinh gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu gửi giám định là 27,1416 gam. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo phạm tội ngày 08/5/2025 nên Viện kiểm sát áp dụng Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 để truy tố đối với bị cáo, thời điểm bị cáo phạm tội Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025 chưa có hiệu lực pháp luật. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, xâm phạm trật tự trị an xã hội, tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra cho thấy bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo biết ma túy là chất gây nghiện đặc biệt nguy hiểm, tàn phá sức khỏe của người sử dụng và làm suy giảm giống nòi, là nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn xã hội và phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Dù không nhằm mục đích vụ lợi, nhưng vì muốn được thỏa mãn nhu cầu của bản thân, bị cáo đã bất chấp pháp luật và hậu quả mua ma túy về tàng trữ sử dụng một cách trái pháp luật.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã lập công chuộc tội vì có nhiều đóng góp cho công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm liên quan đến lĩnh vực ma túy, ngày 05/9/2025 được Giám đốc Công an tỉnh An Giang tặng Giấy khen vì đã có thành tích trong công tác đấu

tranh phòng, chống tội phạm góp phần bảo vệ an ninh Tổ quốc, bảo đảm trật tự an toàn xã hội; ngày 24/10/2025 Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh An Giang có công văn số 309/PC04-Đ4 về việc xác nhận công trạng của bị cáo vì đã tích cực tố giác các đối tượng hoạt động phạm tội về ma túy; nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, u khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để chuyển khung hình phạt liên kề nhẹ hơn đối với bị cáo cũng đủ sức răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân: bị cáo có nhân thân xấu: ngày 05/2/2018 bị Toà án nhân dân huyện P, tỉnh Kiên Giang xử phạt 05 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đã xoá án tích.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

6.1 Tịch thu tiêu hủy:

+ Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,1122 gam, được đựng trong một bịch nylon và bao gói. Vật đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 515/2025 Mẫu 01, số lượng: 01 cái.

+ Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 26,2883 gam, được đựng trong ba bịch nylon và bao gói. Vật đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 515/2025 Mẫu 02, số lượng: 01 cái.

+ Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 21,8993 gam, được đựng trong một bịch nylon và bao gói. Vật đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) thùng giấy có ký hiệu vụ số 515/2025 Mẫu 03, số lượng: 01 cái.

+ Bật lửa tự chế, kích thước phần thân 5,7 cm x 2,4 cm, phần trên có gắn một bánh răng đường kính 2 cm và một ống kim loại kích thước 5,7 cm, số lượng: 01 cái.

+ Bật lửa màu đỏ xanh, số lượng: 01 cái.

+ Bật lửa màu vàng, có dòng chữ BYC, số lượng: 01 cái.

+ 10 (mười) điều thuốc lá; do vật chứng bị cáo dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng.

6.2 Ghi nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang đã trả lại cho bị cáo Trương Sơn K : số tiền Việt Nam: 4.466.000 đồng, gồm nhiều tờ tiền với nhiều mệnh giá khác nhau như đã liệt kê; do không liên quan đến vụ án, là phù hợp.

6.3 Đối với chiếc điện thoại mà bị cáo K dùng để liên hệ mua ma túy, bị cáo Kim đã bán cho người khác nên không thu giữ được.

[7] Đối với người đàn ông tên Kiệt đã bán ma túy cho bị cáo K và người đàn ông đã giao ma túy cho bị cáo K, Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của hai đối tượng nêu trên, nên chưa tiến hành làm việc được, đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với hành vi tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo K, do số lượng chưa đến 6 đơn vị nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo K về hành vi trên, là phù hợp.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo và đề nghị mức án từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù là có căn cứ, đúng quy định pháp luật; tuy nhiên xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã lập công chuộc tội có nhiều đóng góp cho công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm liên quan đến lĩnh vực ma túy như đã phân tích ở mục [4], nên Hội đồng xét xử xét thấy, xử phạt bị cáo mức án dưới đề nghị của Viện kiểm sát cũng đủ sức răn đe và thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trương Sơn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: điểm g khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm s, u khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Trương Sơn K 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án, được khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/5/2025 đến ngày 16/5/2025.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

+ Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,1122 gam, được đựng trong một bìch nylon và bao gói. Vật đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 515/2025 Mẫu 01, số lượng: 01 cái.

+ Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 26,2883 gam, được đựng trong ba bìch nylon và bao gói. Vật đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 515/2025 Mẫu 02, số lượng: 01 cái.

+ Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 21,8993 gam, được đựng trong một bìch nylon và bao gói. Vật đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) thùng giấy có ký hiệu vụ số 515/2025 Mẫu 03, số lượng: 01 cái.

+ Bật lửa tự chế, kích thước phần thân 5,7 cm x 2,4 cm, phần trên có gắn một bánh răng đường kính 2 cm và một ống kim loại kích thước 5,7 cm, số lượng: 01 cái.

+ Bật lửa màu đỏ xanh, số lượng: 01 cái.

- + Bật lửa màu vàng, có dòng chữ BYC, số lượng: 01 cái.
- + 10 (mười) điều thuốc lá.

Các vật chứng trên Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 3 - An Giang đang quản lý theo quyết định chuyển vật chứng số 12/QĐ-VKSKV3 ngày 05/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3, tỉnh An Giang.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trương Sơn K phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND khu vực 3 – An Giang;
- Phòng THADS khu vực 3 – An Giang;
- Công an tỉnh An Giang;
- Phân trại tạm giam Giồng Riềng cơ sở 2;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Chiến